

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

TRƯỜNG: THCS ĐOÀN THỊ ĐIỂM



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**Dạy học văn bản văn học nước ngoài theo
định hướng phát triển năng lực người học**

Lĩnh vực/Môn: Ngữ văn

Cấp học: THCS

Tên tác giả: Bành Thị Lê Hương

Đơn vị công tác: THCS Đoàn Thị Điểm

Chức vụ: Giáo viên

Năm học 2021-2022

MỤC LỤC

A.ĐẶT VẤN ĐỀ:	1
1.Lí do chọn đề tài.....	1
2.Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	1
B.GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:	2
I. Nhận xét chung về hệ thống văn bản Văn học nước ngoài được giảng dạy trong Chương trình THCS:	2
II. Gợi ý một số phương pháp, kĩ thuật, chiến lược dạy học văn bản Văn học nước ngoài theo định hướng phát triển năng lực người học	2
1. Phương pháp ghi ý kiến lên bảng.....	3
2. Phương pháp hỏi ý kiến chuyên gia.....	4
3. Phương pháp đóng vai.....	5
4. Phương pháp sàng lọc.....	5
5. Phương pháp công đoạn.....	6
6. Kỹ thuật phòng tranh.....	7
7. Chiến thuật tổng quan về văn bản.....	8
8. Chiến thuật cộng tác ghi chú.....	9
9. Chiến thuật Cuộc giao tiếp văn học.....	9
10. Chiến thuật Nhân vật mong muốn, nhưng.....	10
11. Chiến thuật Cuốn phim trí óc.....	12
III. Dự án minh họa	13
C.KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	15

A .ĐẶT VẤN ĐỀ:

1.Lí do chọn đề tài:

- Về định hướng phát triển năng lực người học hướng tới đáp ứng yêu cầu mới. (Đọc hiểu tự chủ, hình thành thói quen đọc sách)
- Xu hướng văn hóa mở - kết nối mạnh mẽ, tạo nên cơ hội và thách thức, trong đó có khái niệm “Công dân toàn cầu”.
- Văn học nước ngoài trong nhà trường phổ thông chưa được quan tâm đúng mức do nhiều yếu tố khách quan, chủ quan.
- Đề tài mong muốn vận dụng một số phương pháp, kĩ thuật, chiến lược dạy học vào bài học Văn học nước ngoài nhằm khơi gợi hứng thú cho người học, qua đó, khuyến khích người học phát huy năng lực cá nhân nhằm hoàn thiện kỹ năng nghe nói đọc viết.

2.Đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

-Đối tượng nghiên cứu: đề tài đi sâu nghiên cứu về một số giải pháp rèn kĩ năng làm bài nghị luận xã hội của học sinh Giỏi lớp 9.

-Phạm vi nghiên cứu:

+Với học sinh Trung học cơ sở tại đơn vị nơi tôi hiện đang công tác.

+Thời gian: năm học 2021 – 2022.

B.GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Trong phạm vi Sáng kiến kinh nghiệm “Dạy học Văn học nước ngoài theo định hướng phát triển năng lực người học”, chúng tôi tập trung làm rõ đối tượng, phương thức áp dụng và hiệu quả của một số phương pháp, kĩ thuật, chiến lược dạy học nhằm đảm bảo vai trò trung tâm, chủ động của học sinh khi tiếp cận các văn bản văn học nước ngoài. Các bài học được lựa chọn chủ yếu nằm trong chương trình Ngữ văn lớp 6, lớp 8 và lớp 9. Các phương pháp, kĩ thuật, chiến lược dạy học được sắp xếp ngẫu nhiên.

I. Nhận xét chung về hệ thống văn bản Văn học nước ngoài được giảng dạy trong Chương trình THCS:

Phần mục tiêu cần đạt dưới đây dựa trên yêu cầu nêu trong sách giáo khoa, sách giáo viên và bổ sung từ thực tế nhu cầu của người học cũng như suy ngẫm từ quá trình giảng dạy các văn bản.

Về thể loại, hệ thống văn bản văn học nước ngoài trong chương trình Ngữ văn THCS bao quát truyện, thơ, kịch. Nhờ đó, học sinh được làm quen với các thể loại văn bản đa dạng tới từ nhiều nền văn hóa, nhiều thời kỳ lịch sử khác biệt. Chương trình

Ngữ văn 6 hiện hành, trong nỗ lực tới gần hơn với dòng chảy đương đại, đã mạnh dạn đưa vào các văn bản trích từ các tác phẩm kinh điển của văn học thiếu nhi thế giới như “Hoàng tử bé” (Antoine de Saint-Exupéry) hay “Chuyện con mèo dạy hải âu bay” (Luis Sepúlveda) và được các con học sinh đón nhận nhiệt thành.

II. Gợi ý một số phương pháp, kĩ thuật, chiến lược dạy học văn bản Văn học nước ngoài theo định hướng phát triển năng lực người học

Các phương pháp, kĩ thuật, chiến lược dưới đây đều được áp dụng trong giờ học Văn bản văn học nước ngoài. Người học đóng vai trò trung tâm, người dạy đóng vai trò hướng dẫn. Giáo viên chuẩn bị hoạt động trên cơ sở hướng tới tạo điều kiện để học sinh làm việc cá nhân và hợp tác trong quá trình khám phá văn bản. Các hoạt động học tập này tập trung bồi dưỡng năng lực đặc thù bộ môn Ngữ văn: đọc hiểu; cảm thụ thẩm mỹ, giao tiếp tiếng Việt, đồng thời mở rộng khuyến khích các năng lực chung: sáng tạo, hợp tác.

1. Phương pháp ghi ý kiến lên bảng

Phương pháp này được áp dụng với câu hỏi có nhiều phương án trả lời. Giáo viên có thể sử dụng phương pháp để bắt đầu bài học, gợi mở suy nghĩ của học sinh về một vấn đề có liên quan đến tác phẩm. Người học sẽ có cơ hội thể hiện năng lực giao tiếp và sáng tạo khi trình bày nhanh ý kiến về một sự việc, sau đó cùng thảo luận, đánh giá.

Các bước tiến hành:

Giáo viên đưa ra chủ đề và gợi dẫn (viết lên bảng)

Học sinh có thời gian viết ra giấy ý kiến của mình (30 giây đến 2 phút)

Hết thời gian, học sinh giơ cao câu trả lời và tiến hành thảo luận.

Học sinh sẽ là người đánh giá, bổ sung

Giáo viên chốt lại và dẫn người học quay về nội dung bài.

Áp dụng thực tế:

Câu hỏi: Thông điệp trong “Đấu tranh cho một thế giới hòa bình” có còn vẹn nguyên tính thời sự?

Học sinh viết ra giấy ý kiến và dẫn chứng đi kèm; sau đó cùng thảo luận để thấy được tầm quan trọng của những nỗ lực đối thoại trong thế giới hiện đại. Đây là văn bản giàu tính chiến đấu và thức tỉnh, người học, nếu chưa thực sự quan tâm tới tình hình thế giới, sẽ hiểu được vai trò của cá nhân trước nguy cơ chung đe dọa nhân loại. Như vậy, việc dạy học văn bản sẽ dựa trên đúng mục tiêu phát triển năng lực nhận thức vấn đề và giải quyết vấn đề, chứ không dừng lại ở việc phân tích nghệ thuật thuyết phục, hay các hình ảnh so sánh, ẩn dụ giàu giá trị biểu cảm.

Giáo viên có thể áp dụng câu hỏi nhiều phương án trả lời trong trường hợp bài học đề cập tới các vấn đề thời sự nóng hổi của cuộc sống hoặc cần học sinh vận dụng năng lực, hiểu biết của tập thể để trợ giúp mỗi cá nhân trong quá trình đọc hiểu văn bản.

2. Phương pháp hỏi ý kiến chuyên gia

Phương pháp này, ngược lại với “Ghi ý kiến lên bảng”, thường được áp dụng sau khi giờ học kết thúc. Chuyên gia ở đây có thể là cá nhân hoặc một nhóm (giáo viên, khách mời, người học có kiến thức tốt về lĩnh vực này...). Các bước tiến hành sẽ hướng tới khuyến khích người học nêu ra câu hỏi. Vì chỉ khi đặt được câu hỏi, người đọc mới chứng tỏ được hiểu biết và băn khoăn của mình về thông điệp của tác phẩm/văn bản. Năng lực giải quyết vấn đề của người học, nhờ vậy, sẽ linh hoạt và bền vững hơn. Không chỉ trong hoạt động đọc hiểu văn bản, trong môi trường học tập và làm việc tương lai, đây là kỹ năng vô cùng cần thiết để học hỏi và hoàn thiện các năng lực chung.

Các bước tiến hành:

Học sinh có thời gian suy ngẫm sau khi hoàn thành tiết đọc hiểu văn bản trên lớp. Sau đó, mỗi con sẽ đặt 2 câu hỏi (ghi chú người con muốn nghe câu trả lời) và gửi về cho ban tổ chức tổng hợp. Phần trao đổi ý kiến sẽ được tiến hành theo nhiều phương thức:

- Email cho người được ghi trong danh sách.
- Phỏng vấn qua Zoom.
- Sắp xếp gặp gỡ, trao đổi trực tiếp.

Ví dụ:

Sau khi học văn bản “Hai loại khác biệt”, giáo viên có thể gợi ý để học sinh đặt câu hỏi tới chuyên gia tâm lý. Nếu các con còn băn khoăn về thông điệp của văn bản, về cách thể hiện bản thân hoặc mong muốn được chia sẻ, các con sẽ mạnh dạn đề đạt ý kiến. Các câu hỏi chuyển tới chuyên gia sẽ nhận được phản hồi cho các con học sinh và quý phụ huynh.

Quá trình trao đổi này sẽ thực sự đánh thức năng lực giải quyết vấn đề của người học. Bởi nhận thức, tìm kiếm sự trợ giúp và tự suy ngẫm là hành trình nhận thức mà mỗi người cần đào sâu, học hỏi suốt cuộc đời.

Phương pháp hỏi ý kiến chuyên gia, nếu có điều kiện tiến hành hợp lý sẽ là cầu nối giữa học sinh với gia đình và nhà trường. Nhờ vậy, tác phẩm văn học sẽ phát huy được chức năng giáo dục của nó, việc dạy học môn Ngữ văn cũng tăng cường tính thực tiễn.

3. Phương pháp đóng vai

Đây là phương pháp áp dụng linh hoạt ở phần mở đầu bài học hoặc trong quá trình khám phá văn bản, mở rộng đọc hiểu. Học sinh cùng tham gia vào một sản phẩm chung, qua đó, rèn luyện khả năng phối hợp giữa năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể. Mỗi người học đều cần được động viên tham một khâu trong quá trình tái hiện văn bản. Nhìn chung, phương pháp đóng vai đã được áp dụng rộng khắp trong nhà trường, chúng tôi chỉ mong muốn điểm lại trình tự tiến hành phương pháp và điểm nhấn để phát huy tối đa hiệu quả phát triển năng lực hợp tác của người học.

Các bước tiến hành (có thể áp dụng với truyện ngắn, kịch; thơ có thể chuyển thành hình thức diễn xướng):

- Biên soạn kịch bản.
- Chọn diễn viên, giao kịch bản cho diễn viên.
- Thực hiện kịch bản trước lớp. Phần mục này không nhất thiết quá đề cao đạo cụ, trang phục, mục tiêu chính của trình diễn là rèn luyện năng lực hợp tác và tăng cường tính tự tin của học sinh.
- Trao đổi về thông điệp của màn biểu diễn. Trong tiết dạy, phần trao đổi này sẽ giúp khán giả và chính diễn viên chiêm nghiệm về dụng ý nhân văn của tác phẩm, mong mỏi của tác giả.
- Tổng kết: mục này sẽ do giáo viên hoặc khách mời đảm nhiệm, nhằm khuyến khích người học bằng những nhận định tích cực, khách quan.

4. Phương pháp sàng lọc

Sàng lọc là phương pháp hiệu quả với các văn bản chứa đựng “vấn đề”. Ở đây, tính có vấn đề được hiểu là gây tranh luận, cần trao đổi tích cực để định hướng cho người đọc – người học. Các tác phẩm trong chương trình phổ thông đều được lựa chọn để đáp ứng nhu cầu của học sinh về thẩm mỹ, vì thế, giáo viên hoàn toàn có thể yên tâm chọn lọc chủ đề để thu hút người học tham gia vào hoạt động này. Chính kiến của người học cần đi kèm với kỹ năng nghị luận, bình luận để đạt hiệu quả cao nhất.

Giáo viên nêu chủ đề lên bảng (có thể ghim bằng giấy A3, A2)

Yêu cầu chủ đề sàng lọc phải có sức hút.

Học sinh quan sát các lựa chọn và sắp xếp vào từng nhóm. Từ đó, con có nhận xét gì về lựa chọn của nhân vật.

Mẫu phiếu:

Nếu là Giôn – xi, con sẽ làm gì để thể hiện lòng biết ơn với cụ Bơ – men?

Hành động của Đôn Ki-hô-tê trong trích đoạn là đúng hay sai?

Những câu hỏi này sẽ cho thấy suy nghĩ của học sinh về bản chất nhân vật cũng như ý nghĩa của các tình tiết hay.

5. Phương pháp công đoạn

Phương pháp công đoạn được đánh giá là có hiệu quả cao khi giáo viên và học sinh cần đọc hiểu một văn bản có dung lượng lớn hoặc một chủ đề bao gồm nhiều văn bản. Phương pháp này có sự phối hợp chặt chẽ với phương pháp thuyết trình kèm minh họa và làm việc nhóm, vì thế, có thể tác động tốt tới năng lực hợp tác và giao tiếp của người học. Mỗi công đoạn bao gồm các hoạt động chính như: tự học có hướng dẫn, trao đổi ý kiến, tổng hợp câu hỏi...

Cách thức tiến hành:

Giáo viên chia bốn nhóm và để các nhóm ngồi theo các dãy bàn, có tài liệu riêng được chuẩn bị, đặt tại bàn trung tâm. Các nhóm được đặt tên theo chặng (có thể là bộ cục văn bản hoặc tên các tác phẩm trong chủ đề).

Học sinh tiến của các nhóm tiến hành đọc tài liệu, trao đổi và ghi chép các ý chính. Các thành viên có thể đặt câu hỏi với giáo viên trong quá trình tìm hiểu công đoạn của mình. Thời gian cho mỗi nhóm là 8 phút.

Hết thời gian, các nhóm sẽ nghe theo hiệu lệnh và đổi chỗ. Sau các lần đổi chỗ theo vòng tròn, các nhóm sẽ có cơ hội tiếp cận đầy đủ tài liệu học tập.

Sau khi trải qua đủ các công đoạn, mỗi nhóm sẽ có thời gian khoảng 10 phút viết ra cảm nhận chung theo các mục đã được giáo viên hướng dẫn trong phiếu học tập.

Phương pháp này có một số hạn chế như chỉ phù hợp với học sinh đã có kỹ năng làm việc nhóm tốt và kiến thức nền nhất định về đề tài, không khí trong lớp cũng có thể kém sôi nổi nếu so với một số phương pháp khác như bể cá, hội thảo. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng phương pháp này là gợi ý tốt trong các chủ đề lớn như Thơ Đường, truyện ngắn O'Henry hoặc với các bài thơ dài.

Ví dụ:

Đề tài: **Thơ Đường – tinh hoa văn hóa Trung Hoa**

Học sinh sẽ đọc tài liệu học tập và khám phá theo bốn công đoạn: Lịch sử thơ Đường – Hiểu về Lý Bạch – Đôi nét về Đỗ Phủ - Ảnh hưởng của thơ Đường tại Việt Nam.

Đối với học sinh THCS, giáo viên có thể chọn lọc kiến thức, tài liệu tương thích với nhu cầu của người học, nhưng cần đảm bảo khuyến khích các con học sinh đào sâu, tìm tòi. Bởi theo chúng tôi, các con học sinh ở bậc học này rất ham học hỏi và có kỹ năng tìm thông tin khá tốt khi được định hướng đúng cách.

Học sinh sau khi tham gia đủ 4 công đoạn sẽ tiến hành trả lời vào phiếu học tập cá nhân.

BÓNG HÌNH CỔ THI

Bài 1:

Con hãy kể tên 03 điểm con yêu thích nhất ở thơ Đường.

Bài 2:

Bài thơ nào (trong số 04 văn bản sách giáo khoa giới thiệu) gây ấn tượng nhất cho con, tại sao? (Con hãy trình bày bằng 1 đến 3 câu).

Bài 3:

Con hãy điền vào bảng sau:

Thể thơ	Số dòng	Số chữ một dòng	Tên bài thơ	Yêu cầu về luật thi

Bài 4: Con hãy viết một bài thơ bằng thể thơ thất ngôn tứ tuyệt (bài thơ lấy đề tài bốn mùa)

6. Kỹ thuật phòng tranh

Kỹ thuật phòng tranh được sử dụng phối hợp cùng phương pháp hội thảo. Mỗi người học sẽ vẽ hai bức tranh tương ứng với hai thời điểm trước và sau khi đọc văn bản. Khi đặt hai bức tranh cạnh nhau, học sinh sẽ thuyết trình về sự thay đổi hoặc bất biến của hình ảnh trong tranh. Kỹ thuật này, dù đã quen thuộc, nhưng vẫn phát huy hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao năng lực thẩm mỹ và giao tiếp của người học. Thể hiện suy nghĩ thành hình ảnh (không xét tới yếu tố đẹp – không đẹp) cũng là con đường bộc lộ quan điểm về tác phẩm.

Ví dụ: học sinh có thể vẽ về Trái Đất trước và sau khi đọc bài thơ của Ra – xun Gam-za-tốp. Trong hình dung của con, Trái Đất hiện lên thế nào, trong hình dung của thi nhân, Trái Đất hiện diện ra sao?

7. Chiến thuật tổng quan về văn bản

Hiện nay các chiến thuật đọc hiểu đã bước đầu được áp dụng vào quá trình đọc hiểu văn bản văn học trong nhà trường và được người học đón nhận tích cực. Về bản chất, các chiến lược đọc hiểu bám sát vào lý thuyết về bản chất mối quan hệ giữa người viết – tác phẩm – người đọc, từ đó đề đạt con đường tiếp cận văn bản phù hợp với phần đông độc giả. Dù thế kỷ XXI mở ra muôn vàn loại hình giải trí, nhưng đọc vẫn là hoạt động không thể thiếu. Tuy nhiên đa số bạn đọc trẻ tuổi khi được hỏi cho rằng cảm thấy còn lo lắng khi bắt đầu bước chân vào thế giới rộng lớn của văn chương. Những chiến lược mà chúng tôi lựa chọn trong sáng kiến kinh nghiệm này dựa trên trải nghiệm cá nhân và đối thoại cùng học sinh để gợi ý cho các con các bước chuẩn bị để tự tin chọn lựa, đọc tác phẩm và bàn luận về nó, viết báo cáo hay lý tưởng nhất – vận dụng bài học nhân văn từ trang giấy vào cuộc sống hàng ngày.

Chiến lược đầu tiên là tổng quan về văn bản. Chiến lược này giúp người học chuẩn bị tâm thế, có chuẩn bị cần trọng trước khi đọc văn bản. Theo chúng tôi, chiến lược này có thể áp dụng rộng khắp và tương đối dễ dàng nhờ nguồn thông tin rộng lớn trên Internet, thư viện. Khi đã quen thuộc với chiến lược này, người đọc bị động sẽ trở thành người đọc chủ động. Bên cạnh đó, chiến lược tổng quan cũng cung cấp và củng cố tri thức của người học về hệ thống thể loại văn học và rèn luyện bản lĩnh chọn lọc văn bản của các con. Như vậy, đây là chiến lược quan trọng hàng đầu để năng lực tự học của học sinh được phát huy tối đa.

Các bước tiến hành:

Giáo viên là người có nhiệm vụ đề đạt, hướng dẫn, định hướng. Qua một số văn bản mở đầu thể loại, dần dần, giáo viên sẽ lùi về vị trí người quan sát để học sinh (cá nhân/nhóm) tự giác tiến hành các khâu của chiến lược tổng quan về văn bản.

Các thông tin cần tìm:

Giáo viên và học sinh cùng thảo luận đề đạt dạng phiếu, hình thức sản phẩm: Nhan đề – Tác giả – Thể loại – Kênh hình (bìa sách, minh họa...) – Phần giới thiệu sách – Thời điểm ra đời của tác phẩm – Số liệu xuất bản – Chú thích chân trang – Cảm nhận khái quát. Người đọc sau khi tìm thông tin cần đưa ra phỏng đoán ban đầu về phong cách tác phẩm, hệ thống nhân vật, lựa chọn của nhân vật, đối tượng tác động.

Ví dụ minh họa: Văn bản “Cố hương” – Lỗ Tấn

Những điều tôi biết sơ bộ về tác phẩm	Những suy nghĩ, phỏng đoán ban đầu của tôi
Bối cảnh xã hội	
Tác giả	
Tập truyện	

Nhan đề	
Hình minh họa tác phẩm	

8. Chiến thuật cộng tác ghi chú

Chiến thuật cộng tác ghi chú được kết hợp cùng chiến thuật đánh dấu và ghi chú bên lề. Học sinh được cộng tác một cách hài hòa, tích cực nhằm trao đổi ý kiến về văn bản. Chiến thuật này không áp đặt quan điểm của học sinh này lên học sinh khác hay phân biệt học sinh khá – giỏi – trung bình; mà chú trọng tạo môi trường cởi mở trong lớp học. Khi các con đã quen với hoạt động trao đổi này, việc lắng nghe và thống nhất sẽ thuận lợi hơn, nhờ vậy nâng cao năng lực hợp tác giữa người học.

Cách thức tiến hành:

Mỗi học sinh sẽ có thời gian thực hiện chiến thuật ghi chú bên lề trước khi tham gia quá trình cộng tác. Các con sẽ được phân nhóm và mỗi bạn chọn một màu mực để quá trình quan sát, tổng hợp ý kiến dễ dàng, thuận tiện hơn. Mỗi nhóm gồm ít nhất 2 thành viên và nhiều nhất 5 thành viên. Lần lượt các học sinh sau sẽ đọc và thêm vào ghi chú của bạn. Hoạt động kết thúc khi học sinh số 1 nhận lại được bản ghi chép của mình.

Giáo viên cũng có thể cân nhắc cho học sinh thực hiện chiến lược ghi chú bên lề tại nhà. Tới lớp các con sẽ bổ sung cho bạn như yêu cầu của hoạt động.

Ví dụ: Đối tượng đọc hiểu: truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng”

Các vấn đề cần cộng tác ghi chú:

- Hệ thống nhân vật
- Ý nghĩa bức tranh

Học sinh điền vào phiếu sau: học sinh đã đọc văn bản tại nhà, trên lớp, mỗi bạn có 30 giây.

Đối tượng	Học sinh 1	Học sinh 2	Học sinh 3	Học sinh 4	Học sinh 5
Ý nghĩa “chiếc lá cuối cùng”					

9. Chiến thuật Cuộc giao tiếp văn học

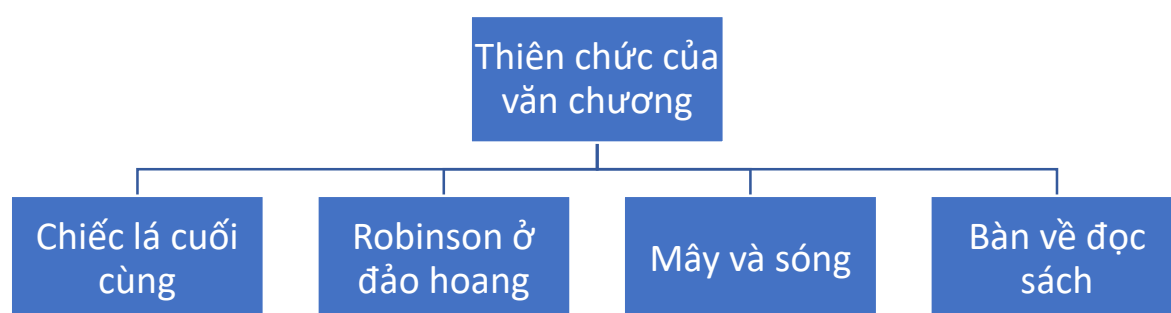
Cuộc giao tiếp văn học là một chiến thuật phối hợp các văn bản trong chương trình một cách lý thú nhằm tạo ra nền tảng kiến thức, năng lực vững vàng cho người học. Sau quá trình đọc hiểu một số văn bản, giáo viên có thể xâu chuỗi thành một vấn đề rộng để người học bàn luận đi đến cái nhìn khái quát về một khái niệm, phạm trù nào đó của văn chương hoặc đời sống. Kỹ thuật này giúp năng lực tự học và giải quyết vấn đề của người học được rèn luyện khi đứng trước câu hỏi cần vận dụng hiểu biết về

hiều bài học. Đương nhiên chiến thuật này đòi hỏi sự nghiêm túc và đầu tư từ phía người học, nhưng chắc chắn kết quả nhận lại sẽ là sự trưởng thành về phương pháp đọc, ý thức tự khám phá qua các câu hỏi khó. Giáo viên có thể áp dụng chiến thuật này một lần/một học kỳ nhằm thúc đẩy người học tự giác ôn tập.

Cách thức tiến hành:

Giáo viên cần thông báo sớm với người học để các con có sự chuẩn bị cần thiết cho hoạt động này. Có thể đặt làm một nhiệm vụ học kỳ để người học tổng hợp thành báo cáo.

Mỗi nhóm lý tưởng bao gồm 5 học sinh, thực hiện nhiệm vụ qua sơ đồ giống như cuộc đối thoại lớn giữa các tác phẩm hoặc nhân vật.



Sau khi thảo luận thật cẩn trọng, người học sẽ viết vào ô vấn đề trung tâm theo gợi ý giống với sơ đồ trong phương pháp khăn trải bàn.

10. Chiến thuật Nhân vật mong muốn, nhưng...

Chiến thuật Nhân vật mong muốn, nhưng... có vai trò tích cực trong hoạt động tìm hiểu, giải mã thế giới nội tâm của nhân vật văn học. Qua đó, chiến thuật định hướng năng lực thẩm mỹ và năng lực hợp tác của người học thông qua việc thấu hiểu, đồng cảm, nhận định khách quan, tinh tế về lựa chọn của một người/ một nhóm người nào đó. Năng lực này góp phần giúp học sinh có lối suy nghĩ tinh tế, nhân văn hơn trong cuộc sống đời thường. Cách giải quyết mục tiêu, xung đột của các nhân vật đồng thời phản ánh tư duy của nhà văn hoặc các yếu tố thời đại bao quanh văn bản. Theo chúng tôi, đây là một chiến thuật hay, có tính phê phán, vừa giúp người đọc bóc lộ quan điểm, vừa giúp người dạy nhìn thấy vấn đề và cùng giúp đỡ người học nếu cần thiết.

Cách thức tiến hành:

Hiện nay chiến thuật chủ yếu được tiến hành qua hình thức “Interview with a character” – phỏng vấn nhân vật.

Học sinh là người lên kịch bản giới thiệu nhân vật, đặt câu hỏi cho nhân vật. Sau đó, một nhóm học sinh khác có nhiệm vụ biên soạn câu trả lời. Học sinh có thể ghi hình buổi trao đổi để có cái nhìn phù hợp.

Phiếu học tập tham khảo

Phiếu 1: Lý giải quyết định của nhân vật

Somebody (main character)		
wanted/ because (what and why)		
but (problem)		
so (solution)		
then (ending)		

Phiếu 2: Phỏng vấn nhân vật



Phỏng vấn nhân vật

Tên: _____

Ngày: _____

Phát triển các câu hỏi bạn muốn hỏi một nhân vật trong câu chuyện. Trả lời các câu hỏi từ quan điểm / giọng nói của nhân vật.

Vẽ hình nhân vật ở mặt sau.

Câu hỏi / Bắt đầu cuộc trò chuyện

**Mô tả · Xác định · Tại sao · Làm thế nào · Khi nào · Giải thích
· Ai · Cái gì · Ở đâu**

1. Câu hỏi:

Nhân vật phản hồi: _____

2. Câu hỏi:

Nhân vật phản hồi: _____

3. Câu hỏi:

Nhân vật phản hồi: _____

4. Câu hỏi:

Nhân vật phản hồi: _____

5. Câu hỏi:

Nhân vật phản hồi: _____

11. Chiến thuật Cuốn phim trí óc

Đây là chiến thuật thúc đẩy hiệu quả của hoạt động “đọc” trong quá trình tìm hiểu văn bản. Người học không đơn thuần chỉ dùng âm thanh để đọc to câu chữ mà cần thực sự chủ động khai thác văn bản bằng mọi giác quan, đặc biệt là trí tưởng tượng. Các con học sinh đều sở hữu năng lực cảm nhận riêng biệt, vì vậy, chiến thuật này là cơ hội để các con đặt chân vào lãnh địa bay bổng, đẹp đẽ của văn học. Bởi từ âm thanh (giọng đọc), các con sẽ là người “vẽ” nên thế giới của tác phẩm bằng chính ngôn từ cá nhân.

Có một thực tế rằng, ngay cả khi giáo viên chọn một học sinh có giọng đọc diễn cảm, vang, con đọc theo ngữ điệu phù hợp với văn bản thì hiệu quả tác động tới học sinh đó và các bạn trong lớp chưa cao. Nhiều học sinh sẽ tỏ ra ít nhiều lúng túng khi được hỏi về cảm nhận ban đầu đối với tác phẩm. Chiến thuật cuốn phim trí óc sẽ góp phần giải quyết vấn đề này. Phạm vi áp dụng không chỉ với đọc hiểu văn bản mà còn mở rộng hơn tới các thao tác như tạo lập văn bản (qua việc nghe và tái hiện một bài văn hay).

Các bước tiến hành:

Văn bản: Trích đoạn “Hai cây phong” (trích “Người thầy đầu tiên” – Aimatov)

Đọc chậm: một học sinh được giao nhiệm vụ đọc. Trước khi đọc, học sinh sẽ thông báo câu hỏi sau khi nghe phần đọc:

Nhận xét về cuốn phim trí óc	Dẫn chứng (từ ngữ, hình ảnh)
Dự đoán điều sẽ xảy ra	
Hình dung, tưởng tượng	
So sánh, đối chiếu	
Nhận xét, bình giá	

III. Dự án minh họa

Khám phá tác phẩm kinh điển:

CHUYỆN CON MÈO DẠY HẢI ÂU BAY

A. Mục tiêu dự án:

- Học sinh có thể giới thiệu thông tin về một tác phẩm văn học nước ngoài trong thời gian 3 đến 5 phút (phát triển năng lực tự học, năng lực giao tiếp).
- Học sinh tự tin đối thoại về vẻ đẹp của văn chương (giới thiệu 2 chi tiết/ hình ảnh đẹp của tác phẩm), về bài học con và các bạn cảm nhận được từ văn bản; nêu được 2 vấn đề con đã áp dụng vào cuộc sống (phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực thẩm mỹ).
- Học sinh vận dụng hiểu biết về tác phẩm và viết bài thu hoạch ngắn khoảng 200 đến 250 chữ. Bài thu hoạch sẽ được dán trưng bày trên bảng phụ của lớp, khuyến khích các bạn cùng đọc và cùng tìm thêm các văn bản hay (phát triển năng lực sử dụng tiếng Việt).

B. Đối tượng tiến hành:

- Học sinh lớp 6.

C. Thời gian tiến hành:

- 3 tuần: 2 tuần chuẩn bị và một tuần tổ chức báo cáo

D. Chuẩn bị:

- Sách “Chuyện con mèo dạy hải âu bay”
- Tài khoản Padlet
- Thông tin về tác giả, tác phẩm (tiếng Việt, tiếng Anh...)

- Phỏng vấn những người từng đọc tác phẩm; quay video giới thiệu tác phẩm; vẽ tranh, kể truyện sáng tạo, làm thơ, hùng biện.
- Tìm những câu chuyện trong cuộc sống minh chứng cho thông điệp nhân văn của tác phẩm.
- Chuẩn bị để viết thu hoạch cá nhân.

Toàn bộ phần làm việc của học sinh cần phiếu hướng dẫn cụ thể của giáo viên. Trong quá trình tiến hành, học sinh và giáo viên sẽ trao đổi các phần việc cụ thể, đảm bảo phân công rõ ràng và có bảng đánh giá hoạt động của các thành viên.

E. Tiến hành: Hình thức “Hội thảo”

Học sinh có thể đặt tên cho hội thảo:

“Nếu những chú mèo trở thành mẹ đỡ đầu của một bé hải âu?”

Phần 1: Giới thiệu

- MC (do học sinh đề cử) sẽ giới thiệu thầy cô, bố mẹ tới dự buổi thảo luận online về cuốn sách kinh điển “Chuyện chú mèo dạy hải âu bay”.
- Học sinh nêu trình tự buổi thảo luận:

Thế giới diệu kỳ trong những trang văn của

Chúng con thích “Chuyện chú mèo dạy hải âu bay” lắm nhé

Diễn giả trên quảng trường thành phố cảng

Nhà làm phim dí dỏm kiêm họa sĩ đại tài

Nhân vật con yêu

Nếu con là cô hải âu nhỏ

Sẵn sàng làm bạn với những điều khác biệt

Chúng con đang lắng nghe

Phần 2: Hoạt động cụ thể và yêu cầu trình bày

Phần 3: Lấy ý kiến khảo sát

Hội thảo trực tiếp: người tham dự sẽ nhận được một phiếu khảo sát xoay quan nội dung của buổi hội thảo và những ý kiến đóng góp.

Hội thảo trực tuyến: người tham dự sẽ điền vào một form được gửi ở cuối buổi thảo luận.

Phần 4: Tổng kết

C.KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.

1.Kết luận:

Sau khi thử nghiệm một số phương pháp đối với học sinh lớp 8 do mình giảng dạy, tôi nhận thấy các con có hứng thú hơn với các văn bản văn học nước ngoài và chủ động hơn trong quá trình làm việc cá nhân, làm việc nhóm:

Học sinh lớp 8	Số học sinh chủ động tham gia (phát biểu, đặt câu hỏi, xung phong vào các nhóm, nộp bài luận thu hoạch)	Số học sinh chủ động đọc thêm văn bản văn học nước ngoài
Trước khi thử nghiệm SKKN	11/20 HS	5/20 HS
Sau khi thử nghiệm SKKN	17/20 HS	12/20 HS

Thay đổi căn bản nhất mà tôi nhận ra ở người học chính là năng lực tự học và giao tiếp của các con. Các con học sinh tự tin, mạnh dạn hơn trong mọi hoạt động của tiết học, chủ động tìm thêm các văn bản cùng tác giả hoặc đọc hết tác phẩm gốc. Các con không chỉ là người trả lời mà còn trở thành người đặt câu hỏi đối thoại với giáo viên. Nhờ thế, hoạt động trong lớp sôi nổi, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, sáng kiến kinh nghiệm của chúng tôi chỉ dừng lại ở một số gợi ý đã được áp dụng trong thực tiễn giảng dạy các văn bản văn học nước ngoài nhằm phát huy tốt năng lực cá nhân của người học. Chúng tôi sẽ tiếp tục rút kinh nghiệm, điều chỉnh và hoàn thiện các phương pháp, kĩ thuật, chiến lược trên, hướng tới đánh thức đam mê đọc và khám phá tác phẩm văn học nước ngoài của học sinh.

2.Khuyến nghị:

Kính mong nhà trường tiếp tục tạo điều kiện để các con học sinh có cơ hội tiếp cận các văn bản văn học nước ngoài phong phú về thể loại, nền văn hóa. Các con đang trong quá trình hoàn chỉnh năng lực học tập để bước ra thế giới, vốn hiểu biết về văn chương nước ngoài là hành trang giúp các con trau dồi vốn ngoại ngữ và văn hóa.

XÁC NHẬN
CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2022
Tôi xin cam đoan đây là SKKN của
mình viết, không sao chép nội dung
của người khác